

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28/12/2022

V/v "Tranh chấp ly hôn".

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Lâm Đồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Nguyên – Chánh Thanh Tra – Sở NN&PT
NN thành phố Cần Thơ.

2. Bà Phạm Thị Hồng Thắm – UVTV – Hội Liên Hiệp Phụ nữ
thành phố Cần Thơ.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phong Lan - Thư ký Tòa án của Tòa án
nhân dân thành phố Cần Thơ.

*Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên
tòa:* Ông Trần Thanh Vũ - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần
Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số
23/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2022/QĐXXST -HNGĐ ngày 07 tháng 11
năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trình Huỳnh N**, sinh ngày 23/03/1999. (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Trường Tây A, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố
Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông **Wu, Kun-Y**, sinh ngày 13/9/1989; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 113 đường Quảng Sơn, Khóm 004, phường Quảng Sơn, Khu
Tướng Quân, thành phố Đài Nam, Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 21/02/2022 và bản tự khai nguyên đơn bà Trình
Huỳnh N trình bày và yêu cầu:*

Bà và ông Wu, Kun-Y đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (Việt Nam) ngày 06/02/2020. Sau khi kết hôn xong thì chồng tôi về Đài Loan. Trong thời gian đầu đợi ngày phỏng vấn, bà và ông Wu, Kun-Y vẫn còn liên lạc với nhau. Quá trình đợi phỏng vấn quá lâu, vì dịch bệnh ông Wu, Kun-Y không thể về Việt Nam, ông Wu, Kun-Y nói là không thể đợi được nữa và cũng không thể rước bà qua Đài Loan. Đến năm 2021 thì ông Wu, Kun-Y gọi điện thoại về cho bà nói chia tay, chấm dứt không còn hôn nhân gì nữa và hiện nay ông Wu, Kun-Y cũng có người con gái khác. Hiện nay bà không còn liên lạc được với ông Wu, Kun-Y. Nên bà làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xem xét, giải quyết cho bà được ly hôn với ông Wu, Kun-Y. Về con chung, tài sản chung và nợ: Bà trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

Do bị đơn là ông Wu, Kun-Y vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không rõ ý kiến.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa thể hiện, những người tiến hành tố tụng, đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, qua xem xét các tài liệu chứng cứ đã thẩm tra, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Huỳnh N khởi kiện xin ly hôn với ông Wu, Kun-Y cư trú tại Đài Loan nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Bà Huỳnh N đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Wu, Kun-Y đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt. (Thủ tục thông báo, tổng đạt của Tòa án đối với phía bị đơn đã hoàn tất. Theo công văn số 2270/BTP-PLQT ngày 15/8/2022 của Bộ Tư Pháp, theo đó "Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện ủy thác tư pháp nêu trên vào ngày 28/6/2022 bằng phương thức: Gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tại đồn Công an". Tuy nhiên cho đến nay

ông Wu, Kun-Y không có ý kiến phản hồi). Trên cơ sở đó, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Trình Huỳnh N và ông Wu, Kun-Y là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn ông Wu, Kun-Y về Đài Loan, không còn sống chung nữa, tình trạng ly thân giữa vợ chồng kéo dài đã lâu, không còn liên lạc với nhau nên không thể hàn gắn được. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa Bà Huỳnh N và ông Wu, Kun-Y không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho Bà Huỳnh N được ly hôn với ông Wu, Kun-Y, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh N khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu khởi kiện của đương sự.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và lệ phí ủy thác là 200.000 đồng, nguyên đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4, Điều 147, Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trình Huỳnh N.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Trình Huỳnh N được ly hôn với ông Wu, Kun-Y.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Trình Huỳnh N trình bày không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Trình Huỳnh N phải chịu 300.000 đồng, được chuyển số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Bà Huỳnh N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000129 ngày 22/02/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Cần Thơ sang thành án phí, Bà Huỳnh N đã nộp đủ án phí.

Về lệ phí ủy thác: Bà Huỳnh N phải chịu, công nhận đã nộp xong 200.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000174 ngày 11/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Cần Thơ.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Huỳnh N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Wu, Kun-Y có quyền kháng cáo bản án thời hạn 30 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND TP Cần Thơ;
- Cục THADS TPCT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phạm Lâm Đồng